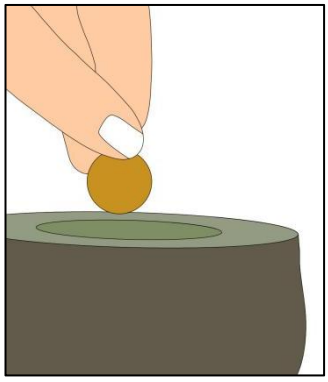

Phong tục bố thí của người Kitô giáo

Bố thí - quần áo, thức ăn hoặc tiền được cho người nghèo.

Phúc Âm

Hãy cẩn thận đừng bố thí trước mặt người ta để được người ta thấy, nếu không, các ngươi sẽ không được Cha ở trên trời thưởng. Vậy nên, khi bố thí, đừng thổi kèn trước mặt như những kẻ giả hình hay làm trong các hội đường và ngoài đường phố, để được người ta khen ngợi. Thật vậy, ta nói cùng các ngươi, chúng đã được thưởng rồi. Nhưng khi bố thí, chớ để tay trái biết việc tay phải làm, hầu cho việc bố thí của ngươi được kín đáo, và Cha ngươi, Đấng thấy mọi sự kín đáo, sẽ thưởng ngươi cách công khai. (Ma-thi-ơ 6:1-4)

Đức Chúa Giê-su đáp rằng: " Có một người từ Giê-ru-sa-lem xuống Giê-ri-cô, bị bọn cướp cướp mất áo quần, làm bị thương người, rồi bỏ đi, để người nằm đó gần chết. Tình cờ có một thầy tế lễ đi ngang qua đó, thấy người thì đi vòng sang bên kia. Cũng vậy, có một người Lê-vi đi ngang qua, thấy người rồi cũng đi vòng sang bên kia. Nhưng có một người Sa-ma-ri đang đi đường thì đến chỗ người nằm, thấy người ấy, động lòng thương xót, bèn đến gần, băng bó vết thương cho người, đổ dầu và rượu vào, rồi đặt người lên trâu mình, đem đến một quán trọ, chăm sóc người. Sáng hôm sau, khi đi, người ấy lấy hai đồng bạc đưa cho chủ quán, nói rằng: 'Hãy chăm sóc người này; nếu ông có tiêu thêm gì, khi tôi trở lại, tôi sẽ trả lại cho ông.' Vậy, trong ba người ấy, theo ông, ai là người lân cận của người bị bọn cướp cướp cướp?" Và người ấy nói: "Chính Ngài đã tỏ lòng thương xót người ấy." Đức Chúa Giê-su phán cùng người ấy: " Hãy đi, và ngươi cũng hãy làm như vậy." Lu-ca 10:30-37

Nhưng hãy bố thí những gì mình có; này, mọi sự đều sạch đối với các ngươi. Lu-ca 11:41

Hãy bán hết những gì các ngươi có và bố thí; hãy sắm cho mình những túi không bao giờ cũ, một kho báu trên trời không bao giờ hư nát, nơi không có kẻ trộm nào đến gần, cũng không có mối mọt nào phá hoại. Vì nơi nào có kho báu của các ngươi, thì lòng các ngươi cũng ở đó. Lu-ca 12:33-34

Công vụ

Bấy giờ, Phê-rô và Giăng cùng lên đền thờ, tức là giờ thứ chín, để cầu nguyện. Có một người què từ lúc mới sinh, người ta đem đến cửa đền thờ, hằng ngày là cửa Đẹp, để xin ăn với những người vào đền thờ. Thấy Phê-rô và Giăng sắp vào đền thờ, người ấy xin ăn. Phê-rô và Giăng cùng nhìn người ấy, liền nói: "Hãy nhìn chúng tôi!" Người ấy liền nhìn đến, trông mong được nhận chút gì. Phê-rô nói: "Tôi chẳng có vàng bạc gì cả, nhưng tôi có cái nào cho anh, nhân danh Đức Chúa Giê-su Christ

ở Na-xa-rét, hãy đứng dậy và đi!" Ông liền nắm lấy tay phải người ấy, đỡ người ấy dậy; lập tức chân và mắt cá chân người ấy được mạnh lên. Người ấy liền nhảy lên, đứng dậy, đi được, và cùng với hai người vào đền thờ, vừa đi vừa nhảy múa, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. (Công vụ 3:1-8)

Và phần lớn những người tin đều đồng tâm nhất trí; không ai trong số họ nói rằng bất cứ của cải nào mình sở hữu là của riêng mình, nhưng họ đều có mọi sự chung với nhau. Các sứ đồ đã làm chứng về sự sống lại của Chúa Giê-su với quyền năng lớn lao; và ân điển lớn lao cũng ở trên tất cả họ. Trong số họ không có ai thiếu thốn; vì nhiều người có đất đai hoặc nhà cửa đều bán chúng đi, đem tiền thu được đến đặt dưới chân các sứ đồ; và sự phân phát được thực hiện cho mỗi người tùy theo nhu cầu của họ. Giô-sê, người được các sứ đồ đặt biệt danh là Ba-na-ba (nghĩa là Con của sự an ủi), là người Lê-vi, ở xứ Síp, có đất đai, đã bán nó đi, đem tiền đến đặt dưới chân các sứ đồ. Công vụ 4:32-37

Tại Giô-pa có một môn đồ tên là Ta-bi-tha, nghĩa là Đô-ca; người phụ nữ này đầy lòng thiện lành và bố thí. Công vụ 9:36

Tại Caesarea có một người tên là Cornelius, đội trưởng đội quân gọi là đội quân Ý. Ông là người mộ đạo, kính sợ Đức Chúa Trời cùng cả gia đình mình, thường xuyên bố thí cho dân và cầu nguyện với Đức Chúa Trời. Khoảng giờ thứ chín, ông thấy một khải tượng rõ ràng, một thiên sứ của Đức Chúa Trời hiện ra với ông và nói rằng: "Cornelius!" Khi ông nhìn thấy thiên sứ, ông sợ hãi và nói: "Thưa Chúa, điều gì vậy?" Thiên sứ đáp rằng: "Lời cầu nguyện và việc bố thí của ngươi đã được Đức Chúa Trời ghi nhớ." (Công vụ 10:1-4)

Và Côn-nê-li-út nói: "Bốn ngày trước, tôi kiêng ăn cho đến giờ này; và đến giờ thứ chín, tôi cầu nguyện trong nhà mình, và kìa, một người mặc áo sáng chói đứng trước mặt tôi, nói rằng: 'Cô-nê-li-út, lời cầu nguyện của ngươi đã được nhậm lời, và việc bố thí của ngươi đã được Đức Chúa Trời ghi nhớ.'" (Công vụ 10:30-31)

Tôi đã chỉ cho anh em mọi điều, rằng khi làm việc như vậy, anh em phải giúp đỡ người yếu đuối, và nhớ lời Chúa Giê-su phán rằng: " Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh." (Công vụ 20:35)

Và tôi luôn cố gắng giữ lương tâm trong sạch, không phạm tội với Đức Chúa Trời và với loài người. Sau nhiều năm, tôi đến đây để bố thí và dâng lễ vật cho dân tộc mình. Công vụ 24:16-17

Kẻ nào đã từng trộm cắp thì chớ trộm cắp nữa; nhưng hãy siêng năng làm việc bằng tay mình, để có của cải mà chia cho người thiếu thốn. Ê-phê-sơ 4:28

Sách Ngoại Kinh

Tôi, Tô-bít, đã sống trọn đời theo đường lối chân lý và công chính, và tôi đã làm nhiều việc bố thí cho anh em và dân tộc tôi, những người đã cùng tôi đến Ni-ni-vê, vào đất của người A-si-ri. Tô-bít 1:3

Vào thời vua Enemessar, tôi đã bố thí nhiều cho anh em mình, chia bánh cho người đói, chia áo cho người trần truồng; và nếu tôi thấy người nào trong dân tộc mình chết hoặc bị bỏ rơi quanh thành Nineveh, tôi đều chôn cất người đó. (Tobit 1:16-17)

Hãy bố thí từ của cải của ngươi; và khi bố thí, chớ ganh tị, cũng chớ ngoảnh mặt khỏi người nghèo, thì Đức Chúa Trời sẽ không lìa bỏ ngươi. Nếu ngươi có dư dật, hãy bố thí cho tương xứng; nếu ngươi chỉ có ít, đừng sợ hãi mà hãy bố thí theo mức ít ỏi đó: Vì ngươi đang tích trữ một kho báu tốt cho mình đến ngày cần thiết. Bởi vì sự bố thí cứu rỗi khỏi cái chết, và không để cho ai sa vào bóng tối. Vì sự bố thí là một món quà tốt lành cho tất cả những ai bố thí trước mặt Đấng Tối Cao. (Tobit 4:7-11)

Hãy chia cho người đói khát bánh mì của ngươi, và cho người trần truồng áo quần của ngươi; hãy bố thí tùy theo sự dư dật của ngươi; và đừng ganh tị khi bố thí. (Tobit 4:16)

Cầu nguyện cùng với ăn chay, bố thí và sống ngay thẳng là điều tốt. Một ít mà sống ngay thẳng thì tốt hơn nhiều mà sống bất chính. Bố thí thì tốt hơn là tích trữ vàng: Vì bố thí cứu rỗi khỏi sự chết, và tẩy sạch mọi tội lỗi. Những người bố thí và sống ngay thẳng sẽ được tràn đầy sự sống: Tobit 12:8-9

Vậy là Tô-bít đã hết lời ca ngợi Đức Chúa Trời. Ông năm mươi tám tuổi thì bị mù, nhưng sau tám năm thì mắt ông được phục hồi; ông bố thí, càng thêm kính sợ Đức Chúa Trời và càng ca ngợi Ngài. Tô-bít 14:1-2

Hãy chôn cất ta và mẹ ngươi cùng với ta một cách tử tế; nhưng đừng ở lại Ni-ni-vê lâu hơn nữa. Hỡi con trai ta, hãy nhớ A-man đã đối xử với A-chia-ra-tô, người đã nuôi dưỡng hắn như thế nào, làm sao hắn đưa A-chia-ra-tô ra khỏi ánh sáng vào bóng tối, và làm sao hắn lại báo đáp hắn: nhưng A-chia-ra-tô được cứu, còn người kia thì chịu hình phạt: vì hắn đã bị sa vào bóng tối. Ma-na-xê đã bố thí, và thoát khỏi cạm bẫy chết chóc mà người ta giăng cho hắn: nhưng A-man lại sa vào cạm bẫy và chết. Vậy nên, hỡi con trai ta, hãy suy xét xem việc bố thí có ích gì, và sự công chính cứu rỗi như thế nào. Khi nói xong những điều ấy, ông trút hơi thở cuối cùng trên giường, thọ một trăm năm mươi tám tuổi; và người ta đã chôn cất ông một cách trọng thể. (Tobit 14:10-11)

Nước có thể dập tắt ngọn lửa đang cháy; và việc bố thí làm tròn tội lỗi. (Huấn ca 3:30)

Chớ nản lòng khi cầu nguyện, và đừng quên bố thí. (Huấn ca 7:10)

Chẳng có điều tốt lành nào đến với kẻ luôn bận tâm đến điều ác, cũng chẳng có điều tốt lành nào đến với kẻ không bố thí. (Huấn ca 12:3)

Việc bố thí của người đàn ông như một chiếc nhẫn quý giá đối với anh ta, và anh ta sẽ giữ gìn những việc thiện của người khác như con ngươi của mắt, và sẽ khuyên răn con trai con gái mình. (Huấn ca 17:22)

Hãy cất giữ của cải bố thí trong kho của ngươi, và điều đó sẽ giải cứu ngươi khỏi mọi khổ sở. (Huấn ca 29:12)

Kẻ nào yêu vàng sẽ không được xưng công chính, và kẻ nào theo đuổi sự bại hoại sẽ có đủ của cải. Vàng đã là sự hủy hoại của nhiều người, và sự diệt vong của họ đã cận kề. Nó là vật cản trở cho những kẻ dâng tế lễ cho nó, và mọi kẻ ngu dại sẽ bị nó bắt giữ. Phước thay cho người giàu có nào được tìm thấy không tì vết, và không theo đuổi vàng. Người ấy là ai? Và chúng ta sẽ gọi người ấy là người được phước: vì người ấy đã làm những việc kỳ diệu giữa dân mình. Ai đã được thử thách bởi điều đó, và được thấy là hoàn hảo? Thì hãy để người ấy tự hào. Ai có thể phạm tội, mà không phạm

tội? Hoặc ai đã làm điều ác, mà không làm điều ác? Tài sản của người ấy sẽ được thiết lập, và hội chúng sẽ công bố việc bố thí của người ấy. Huấn Ca 31:5-11

Người nào đền đáp lòng tốt thì dâng bột mì hảo hạng; người nào bố thí thì dâng lời khen ngợi. Huấn ca 35:2

Anh em và sự giúp đỡ có thể giúp chúng ta trong lúc hoạn nạn; nhưng sự bố thí sẽ cứu vãn được nhiều hơn cả hai. Huấn ca 40:24

Những cuốn sách bị thất lạc của Kinh Thánh

Đức Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, vinh hiển muôn đời, xuất thân từ dòng dõi hoàng tộc Đa-vít, sinh ra tại thành Na-xa-rét và được nuôi dạy tại Giê-ru-sa-lem, trong đền thờ Chúa. Cha của Mẹ tên là Giô-chi-im, mẹ là An-na. Gia đình cha Mẹ đến từ Ga-li-lê và thành Na-xa-rét. Gia đình mẹ Mẹ đến từ Bê-lê-hem. Đời sống của họ giản dị và ngay thẳng trước mặt Chúa, ngoan đạo và không tì vết trước mặt người đời. Vì họ chia hết tài sản của mình làm ba phần: một phần dành cho đền thờ và các chức sắc trong đền thờ; một phần phân phát cho người lạ và những người nghèo khó; và phần ba dành cho bản thân và gia đình. (Tin Mừng về sự giáng sinh của Đức Mẹ Maria 1:1-4)

Hỡi Giô-chi-m, đừng sợ hãi, cũng đừng bối rối khi thấy ta, vì ta là thiên sứ của Chúa, được Ngài phái đến với ngươi, để báo cho ngươi biết rằng lời cầu nguyện của ngươi đã được nhậm lời, và việc bố thí của ngươi đã được dâng lên trước mặt Đức Chúa Trời. (Tin Mừng về sự giáng sinh của Đức Mẹ Maria 2:3)

Sau đó, thiên thần hiện ra với Anna, vợ ông, và nói: “Đừng sợ, cũng đừng tưởng điều bà thấy là ma. Vì ta là thiên thần đã dâng lời cầu nguyện và bố thí của bà lên trước mặt Đức Chúa Trời, và nay ta được phái đến để báo cho bà biết rằng bà sẽ sinh một con gái, tên là Maria, và sẽ được chúc phúc hơn tất cả phụ nữ.” (Tin Mừng về sự ra đời của Đức Maria 3:1-2)

Sách thứ ba của Người chăn chiên Hermas 2:1-13 (Những hình ảnh so sánh)
1 Khi tôi đang đi vào đồng, ngắm nhìn cây du và cây nho, và suy nghĩ về trái của chúng, thì một thiên thần hiện ra với tôi và nói: Ngươi đang suy nghĩ điều gì lâu như vậy trong lòng?
2 Tôi thưa với ông rằng: Thưa ông, tôi nghĩ đến cây nho này và cây du này vì quả của chúng đẹp. Ông đáp rằng: Hai cây này được trồng để làm gương cho các tôi tớ của Đức Chúa Trời.
3 Và tôi thưa với ông ấy rằng: Thưa ông, tôi muốn biết hình thái của những cây mà ông vừa nhắc đến là như thế nào. Ông ấy nói: "Hãy nghe đây; ngươi có thấy cây nho này và cây du này không?" Tôi thưa: "Thưa ông, tôi thấy chúng."
4 Chúa Giê-su nói rằng, cây nho này thì sai trái, còn cây du thì không có trái. Tuy nhiên, nếu không được trồng trên cây du và được cây du nâng đỡ, cây nho này sẽ không sai trái nhiều; nhưng nếu nằm trên mặt đất, nó sẽ chỉ sai trái, vì nó không bám vào cây du; trong khi đó, khi được cây du nâng đỡ, nó sẽ sai trái cả cho chính nó và cho cây du.
5 Vậy nên, hãy xem cây du không cho ít trái hơn, mà còn cho nhiều trái hơn cây nho. Thưa ngài, tôi hỏi, tại sao nó lại cho nhiều trái hơn cây nho? Ông ấy đáp, bởi vì cây nho được cây du nâng đỡ nên cho nhiều trái và trái cũng tốt; trong khi đó, nếu nó nằm trên mặt đất, nó sẽ chỉ cho ít trái, mà trái lại còn kém chất lượng nữa.
6 Vậy nên, hình ảnh so sánh này được nêu ra cho các tôi tớ của Đức Chúa Trời; nó tượng trưng cho người giàu và người nghèo. Tôi đáp: Thưa ngài, xin hãy giải thích rõ điều này cho tôi. Ngài nói:

Người giàu có của cải, nhưng đối với Chúa thì họ nghèo khó; vì họ chỉ quan tâm đến của cải mà cầu nguyện rất ít với Chúa; và những lời cầu nguyện của họ thì lười biếng và thiếu sức mạnh.
7 Vậy nên, khi người giàu chìa tay giúp đỡ người nghèo những điều mình muốn, người nghèo cầu nguyện với Chúa cho người giàu; và Đức Chúa Trời ban cho người giàu mọi điều tốt lành, bởi vì người nghèo giàu có trong lời cầu nguyện; và lời cầu xin của người ấy có sức mạnh lớn lao trước mặt Chúa.
8 Bấy giờ, người giàu thì hết lòng giúp đỡ người nghèo, vì người ấy biết rằng Chúa đã nghe lời cầu nguyện của người ấy; và người ấy càng sẵn lòng, không chút do dự, cung cấp cho người nghèo những gì người ấy cần, và lo liệu sao cho người ấy không thiếu thốn điều gì.
9 Người nghèo tạ ơn Chúa vì người giàu, bởi cả hai đều làm việc theo ý Chúa.
10 Vậy nên, đối với loài người, người ta không cho rằng cây du sinh trái; và họ cũng không biết, không hiểu rằng khi kết hợp với cây du, cây nho sẽ sinh sôi nảy nở gấp đôi, cả cho chính nó và cho cây du.
11 Dù vậy, người nghèo cầu nguyện với Chúa cho người giàu, và lời cầu nguyện của họ được nghe; và của cải của họ gia tăng, vì họ dùng của cải mình mà giúp đỡ người nghèo. Vì vậy, cả hai bên đều được dự phần vào những việc lành của nhau.
12 Vậy, ai làm những điều ấy, người đó sẽ không bị Chúa bỏ rơi, nhưng tên của người đó sẽ được ghi trong sách sự sống.
13 Phước cho những người giàu có và nhận thấy mình đã được gia tăng; vì người nào nhận thức được điều đó, sẽ có khả năng giúp đỡ người khác phần nào.

Những cuốn sách bị lãng quên của Vườn Địa Đàng

Di chúc của Xê-bu-lôn 2:1-21
1 Hỡi các con, giờ đây ta bảo các con hãy giữ các điều răn của Chúa, hãy thương xót người lân cận, và hãy có lòng trắc ẩn đối với mọi người, không chỉ đối với loài người mà cả đối với loài vật nữa.
2 Vì tất cả những điều đó mà Chúa đã ban phước cho tôi, và khi tất cả anh em tôi đều bị bệnh, tôi lại không bị bệnh, vì Chúa biết ý định của mỗi người.
3 Vậy nên, hỡi các con, hãy có lòng thương xót, vì người ta đối xử với người lân cận như thế nào thì Đức Chúa Trời cũng sẽ đối xử với người ấy như vậy.
4 Vì các con trai của anh em tôi đều bị bệnh tật và chết dần vì cớ Giô-sép, bởi vì họ không tỏ lòng thương xót; nhưng các con trai tôi thì được giữ gìn khỏi bệnh tật, như các ngươi đã biết.
5 Khi tôi ở trong xứ Ca-na-an, gần bờ biển, tôi đánh bắt cá cho cha tôi là Gia-cốp; và khi nhiều người bị chết đuối dưới biển, tôi vẫn sống sót mà không hề hấn gì.
6 Tôi là người đầu tiên đóng thuyền để đi trên biển, vì Chúa đã ban cho tôi sự hiểu biết và khôn ngoan trong việc đó.
7 Tôi hạ bánh lái phía sau nó xuống, và căng một cánh buồm trên một khúc gỗ thẳng đứng khác ở giữa.
8 Và tôi đi thuyền dọc theo bờ biển, đánh bắt cá cho gia đình cha tôi cho đến khi chúng tôi đến Ai Cập.
9 Và nhờ lòng thương xót, tôi đã chia sẻ mẻ cá mình bắt được với mọi người lạ.
10 Và nếu có người nào là người lạ, hoặc người ốm yếu, hoặc người già, thì tôi luộc cá, làm sạch chúng và phân phát cho mọi người, tùy theo nhu cầu của mỗi người, với lòng thương xót và cảm thông với họ.
11 Vì vậy, khi đánh bắt cá, Đức Chúa Trời cũng ban cho tôi nhiều cá; vì ai chia sẻ với người lân cận thì sẽ nhận được nhiều hơn từ Đức Chúa Trời.

12 Trong năm năm, tôi đánh bắt cá và phân phát cho mọi người mà tôi gặp, và số cá đó đủ cho cả nhà cha tôi.
13 Mùa hè tôi đánh bắt cá, mùa đông tôi chăn chiên cùng anh em mình.
14 Giờ đây, tôi sẽ thuật lại cho các bạn biết những việc tôi đã làm.
15 Tôi thấy một người đàn ông khốn khổ vì không có quần áo trong mùa đông, và động lòng thương xót người ấy, liền lấy trộm một chiếc áo từ nhà cha tôi mà đem cho người ấy.
16 Vậy, hỡi các con ta, từ những gì Đức Chúa Trời ban cho các con, hãy tỏ lòng thương xót và khoan dung cách không chút do dự đối với mọi người, và hãy bố thí cho mọi người với tấm lòng tốt lành.
17 Nếu các ngươi không có của cải để giúp đỡ người thiếu thốn, thì hãy thương xót người ấy bằng lòng nhân từ.
18 Tôi biết rằng tay tôi không tìm được của cải để giúp đỡ người đang thiếu thốn, và tôi đã đi cùng người ấy suốt bảy dặm đường, vừa đi vừa khóc, lòng tôi thương xót người ấy tha thiết.
19 Vậy nên, hỡi các con ta, các con cũng hãy có lòng thương xót đối với mọi người, để Đức Chúa Trời cũng thương xót và nhân từ với các con.
20 Vì trong những ngày cuối cùng, Đức Chúa Trời cũng sẽ ban lòng thương xót của Ngài xuống đất, và ở đâu Ngài tìm thấy lòng thương xót, thì Ngài ở trong người đó.
21 Vì người ta thương xót người lân cận mình bao nhiêu, thì Đức Chúa Trời cũng thương xót người ấy bấy nhiêu.